

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ THIẾT BỊ THUẬN PHÁT AP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ THIẾT BỊ THUẬN PHÁT AP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THUAN PHAT AP TRADING AND EQUIPMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108177595

3. Ngày thành lập: 07/03/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

LK12-L14 khu đấu giá QSD đất Mậu Lương, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0985622552

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn	2599
2.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
3.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
4.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
5.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
6.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
7.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
8.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
9.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
10.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
11.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
12.	Sản xuất máy luyện kim	2823
13.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
15.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
16.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

17.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
18.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
19.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
21.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
22.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
23.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
24.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
25.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
26.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
27.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
28.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
29.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
30.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
31.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
32.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
33.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
34.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
35.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
36.	Xây dựng công trình công ích	4220
37.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
38.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
39.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
40.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
41.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
42.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
43.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
44.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
45.	Sản xuất đồng hồ	2652
46.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
47.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
48.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731

49.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
50.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
51.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
52.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
53.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
54.	Xây dựng nhà các loại	4100
55.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
56.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
57.	Phá dỡ	4311
58.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
59.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
60.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
61.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
62.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
63.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
64.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
65.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
66.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
67.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
68.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế	4659(Chính)
69.	Bán buôn tổng hợp	4690

70.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
71.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
72.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
73.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động đo đạc bản đồ Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; Đo bóc khối lượng; Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình, kiểm định xây dựng	7110
74.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630

6. Vốn điều lệ: 8.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: ĐẶNG XUÂN LƯU

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 16/11/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 034082001914

Ngày cấp: 21/04/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 8, Xã Vũ Trung, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 27, ngõ 470 Đại Mỗ, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐẶNG XUÂN LƯU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/11/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 034082001914

Ngày cấp: 21/04/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 8, Xã Vũ Trung, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 27, ngõ 470 Đại Mỗ, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội